

Số: 02/2019/QĐST-DS

Châu Thành A, ngày 11 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2019/TLST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Lưu Thị Bích T, Bùi Văn T1

Địa chỉ: Ấp TL, xã TLA, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

Bị đơn: Võ Thị S, Trần Văn K

Địa chỉ: Ấp TP, xã TLT, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Thị S, ông Trần Văn K có nghĩa vụ trả cho bà Lưu Thị Bích T, ông Bùi Văn T1 số tiền nợ hui là 131.350.000đồng (Một trăm ba mươi một triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng).

Thời gian trả nợ các đương sự thống nhất để cơ quan thi hành án thực hiện theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bà Lưu Thị Bích T và ông Bùi Văn T1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Võ Thị S và ông Trần Văn K chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bà S, ông K còn phải trả cho bà T, ông T1 số tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Văn K, bà Võ Thị S tự nguyện chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm là 1.641.500đồng (Một triệu sáu trăm bốn mươi một ngàn năm trăm đồng).

Bà Lưu Thị Bích T, ông Bùi Văn T1 tự nguyện chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm là 1.641.500đồng (Một triệu sáu trăm bốn mươi một ngàn năm trăm đồng), khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T, ông T1 đã nộp là 3.283.000đồng (Ba triệu hai trăm tám mươi ba ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0018679 ngày

31/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Bà T, ông T1 được nhận lại số tiền chênh lệch là 1.641.500đồng (Một triệu sáu trăm bốn mươi một ngàn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDH Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mạc Thị Chiên